



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2021

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 8999/2021/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH INTERSHOP

Địa chỉ: 272/6 Nguyễn Tiểu La, phường 08, quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0934491869

Fax:

Email: minhhoan3107@gmail.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Osteoblast;; do:

Bluegum Pharma Holdings Pty Ltd

Địa chỉ: 16-20 Baker Street Banksmeadow NSW 2019 Australia

Công ty xuất khẩu: Phytologic Holdings Pty Ltd

Địa chỉ: 16-20 Baker Street Banksmeadow NSW 2019 Australia, Australia sản xuất,
phù hợp:

Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số 10.0 ban hành ngày 01/09/21

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 7/2021/0312354572-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH INTERSHOP

Địa chỉ: 272/6 Nguyễn Tiểu La, phường 08, quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0934491869

Fax:

E-mail: minhhoan3107@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0312354572

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Osteoblast

2. Thành phần:

Thành phần trong 01 viên nén:

Borax 8.82 mg (boron: 1 mg);

Calcium carbonate: 1.125 g (canxi: 450 mg);

Colecalciferol: 0.0125 mg

Đồng gluconate 5.72 mg (Đồng: 800 microgram)

Magnesium oxide 190 mg (magie: 114.61 mg)

Hydroxyapatite 217.39 mg (canxi: 50 mg)

Manganese gluconate: 21.93 mg (mangan: 2.5 mg)

Menaquinone 7: 45 microgram

Phytomenadione: 23 microgram

Silicon dioxide 15.52 mg (silicon: 7.25 mg)

Zinc oxide 6.22 mg (zinc: 5 mg)

Thành phần khác: Gum Acacia, Carnauba sáp, natri croscarmellose, dl-alpha-tocopherol, đậu nành hydrogenated, hydrolysed gelatin, lecithin, macrogol 3000, magnesium stearate, tinh bột ngô, maltodextrin, cellulose vi tinh thể, polyvinyl alcohol, povidone, bột talc tinh khiết, nước tinh khiết, đường, titanium dioxide vừa đủ 1 viên.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Canxi	mg/viên	450-625
2	Colecalciferol	mcg/viên	11.25-15.625
3	Menaquinone 7	mcg/viên	40.5- 56.25

4	Phytomenadione	mcg/viên	20.7-28.75
5	Magie	mg/viên	103.15-143.26
6	Đồng	mcg/viên	720-1000
7	Mangan	mg/viên	2.25-3.13
8	Boron	mg/viên	0.90-1.60
9	Zinc	mg/viên	4.50-6.25

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

3 năm kể ngày sản xuất.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong gói lọ PET, nắp PE đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm của Bộ Y tế.
- Quy cách đóng gói: 60 viên/lọ.
- Khối lượng tịnh: 2110.0mg $\pm$ 5%

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Bluegum Pharma Holdings Pty Ltd

Địa chỉ: 16-20 Baker Street Banksmeadow NSW 2019 Australia

Công ty xuất khẩu: Phytologic Holdings Pty Ltd

Địa chỉ: 16-20 Baker Street Banksmeadow NSW 2019 Australia, Australia

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số 10.0 ban hành ngày 01/09/21

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 09 năm 2021

CÔNG TY TNHH INTERSHOP

Nguyễn Quang Huy



ACTIVE INGREDIENTS

Each tablet contains: Calcium carbonate (Calcium 450 mg) 1.125g, Hydroxyapatite (Calcium 50 mg) 217.39 mg, Colecalciferol (Vitamin D3 500 IU) 12.5 micrograms, Phytomenadione (Vitamin K1) 23 micrograms, Menaquinone 7 (Vitamin K2) 45 micrograms, Borax (Boron 1 mg) 8.82 mg, Silicon dioxide (Silicon 7.25 mg) 15.52 mg, Heavy magnesium oxide (Magnesium 114.61 mg) 190 mg, Manganese gluconate (Manganese 2.5 mg) 21.93 mg, Copper gluconate (Copper 800 mcg) 5.72 mg, Zinc oxide (Zinc 5 mg) 6.22 mg.

No added sulfites, wheat, gluten, yeast, milk derivatives, eggs, lactose, artificial colours, flavours or preservatives. Contains Sucrose, Phenylalanine, Soy bean products and Sodium.

DIRECTIONS

Adults: Take 1 tablet twice a day with water after meals, or as professionally directed.

WARNINGS: Vitamins and minerals supplements can only be of assistance if dietary intake is inadequate. If symptoms persist, talk to your health professional.

Phytologic 16 Baker Street, Banksmeadow NSW 2019.



OsteoBlast

Bone and Muscle Health

60 Tablets

AUST L 348470

MADE IN AUSTRALIA
SINCE 1938
AUSTRALIAN VITAMINS

Henry Blooms OsteoBlast is formulated with Calcium and nine additional co-factors to help:

- ✓ Assist bone development
- ✓ Support bone density
- ✓ Enhance bone mineralisation
- ✓ Support muscle strength

Vitamin D helps calcium absorption and a diet deficient in calcium can lead to osteoporosis in later life.

Do not use if tamper evident cap or inner seals are broken or missing. Store below 25°C away from heat and direct sunlight. Protect from humidity.

MADE IN AUSTRALIA

henryblooms
www.henryblooms.com.au

L727-B



SAMPLE BARCODE
9333800001795



NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Osteoblast

2. Quy cách đóng gói:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong gói lọ PET, nắp PE đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm của Bộ Y tế.
- Quy cách đóng gói: 60 viên/lọ.
- Khối lượng tịnh: 2110.0mg $\pm$ 5%

3. Thành phần cấu tạo: Thành phần trong 01 viên nén:

Borax 8.82 mg (boron: 1 mg); Calcium carbonate: 1.125 g (canxi: 450 mg); Colecalciferol: 0.0125 mg; Đồng gluconate 5.72 mg (Đồng: 800 microgram); Magnesium oxide 190 mg (magie: 114.61 mg); Hydroxyapatite 217.39 mg (canxi: 50 mg); Manganese gluconate: 21.93 mg (mangan: 2.5 mg); Menaquinone 7: 45 microgram; Phytomenadione: 23 microgram; Silicon dioxide 15.52 mg (silicon: 7.25 mg); Zinc oxide 6.22 mg (zinc: 5 mg);

Thành phần khác: Gum Acacia, Carnauba sáp, natri croscarmellose, dl-alpha-tocopherol, đậu nành hydrogenated, hydrolysed gelatin, lecithin, macrogol 3000, magnesium stearate, tinh bột ngô, maltodextrin, cellulose vi tinh thể, polyvinyl alcohol, povidone, bột talc tinh khiết, nước tinh khiết, đường, titanium dioxide vừa đủ 1 viên.

4. Công dụng:

Bổ sung vitamin D3, canxi và một số khoáng chất, giúp hỗ trợ xương răng chắc khỏe, giúp giảm nguy cơ loãng xương ở người cao tuổi và phụ nữ sau sinh.

Đối tượng sử dụng:

Người lớn có nhu cầu bổ sung canxi, vitamin D3, và khoáng chất do chế độ ăn thiếu hụt. Người cao tuổi và phụ nữ sau sinh có nguy cơ loãng xương do thiếu hụt canxi.

5. Hướng dẫn sử dụng:

Uống 2 viên mỗi ngày sau bữa ăn.

Chú ý:

- *Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.*
- *Không sử dụng cho người có miễn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.*
- *Không sử dụng nếu nắp có bằng chứng giả mạo hoặc con dấu bên trong bị hỏng hoặc*



thiếu.

6. Thời hạn sử dụng:

3 năm kể ngày sản xuất. Số lô sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì.

7. Điều kiện bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, ở nhiệt độ dưới 25°C, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Để xa tầm tay trẻ em.

8. Thương nhân chịu trách nhiệm và nhập khẩu sản phẩm:

- Thương nhân: Công ty TNHH Intershop
- Địa chỉ: 272/6 Nguyễn Tiểu La, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Sản xuất bởi:

Nhà sản xuất: Bluegum Pharma Holdings Pty Ltd

Địa chỉ: 16-20 Baker Street Banksmeadow NSW 2019 Australia

Công ty xuất khẩu: Phytologic Holdings Pty Ltd

Địa chỉ: 16-20 Baker Street Banksmeadow NSW 2019 Australia

11. Xuất xứ: Úc

12. Số giấy tiếp nhận ĐKBCB sản phẩm:

